

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST
Ngày 24 ngày 8 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN - TỈNH SƠN LA

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tráng A Tênh

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Trung Dũng – Bí thư Đoàn trường Trung học phổ thông Mai Sơn.

Ông Hà Văn Sơ – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2021/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Mùa A D. Tên gọi khác: Không. Sinh năm 1982. Nơi sinh: huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản C, xã H, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: Không biết chữ. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không. Con ông: Mùa A T (đã chết) và bà Tráng Thị L, sinh năm 1923. Bị cáo có vợ là Giàng Thị S, sinh năm 1982. Bị cáo có 04 con, sinh năm 2002 và năm 2012.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Bị cáo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quyết định số 22/QĐ-TA ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Bị cáo đã chấp hành xong biện pháp trên.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

2. Mùa A L. Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 20/6/2004. Nơi sinh: huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Bản C, xã H, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mông. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDP: Không. Con ông: Mùa A D, sinh năm 1982 (là bị cáo trong vụ án) và bà: Giàng Thị Sú, sinh năm 1982. Bị cáo không có vợ.

Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mùa A L: Bà Giàng Thị Sú, sinh năm 1982. Địa chỉ: Bản C, xã H, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A L: Bà Trần Bích Liên – Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La. Địa chỉ: Ngõ 7A, tổ 8, phường Chiềng Lê, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đỗ Trung H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 03/6/2021, khi đang cùng làm nương thuê cho gia đình Đỗ Trung H (sinh năm 1989, trú tại bản H, xã C, huyện Mai Sơn), D bảo S và L mượn xe mô tô đi mua gạo, thức ăn và đến bản Nong Mòn, xã C, huyện Mai Sơn mua ma túy cho D rồi đưa cho S 400.000VNĐ. S cầm tiền đưa cho L rồi đi bộ đến nhà Đỗ Trung H mượn xe mô tô. Mượn được xe, L chở S đi đến cửa hàng xăng, dầu thuộc bản Tân Thảo, xã C, huyện Mai Sơn mua xăng và nước uống hết 30.000VNĐ. Sau đó, L điều khiển xe chở S đi đến bản Nong Mòn, xã C, huyện Mai Sơn để mua ma túy. Tại đây, L và S gặp một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) đang làm nương, L hỏi mua 200.000 VNĐ Heroine và Hồng phiến, người đàn ông đồng ý bảo L đợi để đi lấy ma túy. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông quay lại nói với L ma túy để trên hòn đá cách vị trí người này đứng 5m và bảo L đến lấy rồi để tiền ở đó. L bảo S đứng đợi còn L đi bộ đến hòn đá người đàn ông lấy 01 gói nilon màu hồng, bên trong chứa 02 gói nilon màu xanh. L đặt 01 tờ tiền mệnh giá 200.000VNĐ lên hòn đá và cầm 02 gói ma túy ở tay trái đi đến vị trí S đứng đợi đưa 01 gói ma túy cho S cầm (ở tay phải) rồi điều khiển xe mô tô chở S đi về. Khi đến khu vực tiểu khu Quyết Thắng, xã C, huyện Mai Sơn thì L và S bị tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang. L tự giác lấy từ lòng bàn tay phải giao nộp 01 gói nilon màu hồng, chứa 02 gói nilon màu xanh (trong đó: gói thứ nhất chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine; gói thứ hai chứa 01 viên nén màu hồng một mặt có ký hiệu WY và 01 mảnh viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến) giao nộp; S tự giác lấy từ lòng bàn tay phải 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột nén màu trắng nghi là Heroine và 01 mảnh viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến giao nộp. Ngoài ra còn tạm giữ của Mùa A L: 170.000 VNĐ; 01 điện thoại di động có hiệu VIVO

màu trắng kèm theo 02 sim điện thoại di động; 01 xe mô tô nhãn hiệu VEMVIPI màu đen (không có biển số).

Do Mùa A S là người chưa đủ 14 tuổi, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Ngày 03/6/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn ban hành Quyết định trả tự do đối với Mùa A S.

Mở rộng điều tra, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn thi hành Lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Mùa A D.

Ngày 03/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã phối hợp với Phòng PC09 Công an tỉnh Sơn La thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng thu giữ của Cút Văn Kiểm và Cút Văn Chinh, kết quả: Khối lượng chất bột nén màu trắng thu giữ của Mùa A S là 0,02 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M1; Khối lượng mảnh viên nén màu hồng là 0,02 gam, lấy toàn bộ làm mẫu ký hiệu M2 trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 1079/KLMT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M3 là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M1=0,02 gam, M3=0,12 gam.

Mẫu gửi giám định ký hiệu M2, M4 là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là M2=0,02 gam, M4=0,15 gam.

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam; Loại Heroine và 0,17 gam; Loại Methamphetamine”.

Do có hành vi nêu trên, tại Bản cáo trạng số 66/CT-VKSMS ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố bị cáo Mùa A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sa đổi, bổ sung năm 2017); bị cáo Mùa A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Sau khi kết thúc phần thẩm vấn, đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Mùa A D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa A D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng điểm i khoản 1; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Mùa A L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Mùa A L từ 8 đến 11 tháng tù. Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và các mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Mùa A L 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo vỏ màu trắng, vàng kèm theo 01 si, đã qua S dụng cũ; trả cho bị cáo Mùa A D số tiền 170.000VNĐ.

Trả cho anh Ngô Trung Hiếu 01 xe máy (đã Sa thành loại xe thô) sơn, khung xe màu đen, số khung RMHWCH3UM7TK00509; không có số máy xe không gắn biển số đăng ký, đã qua S dụng cũ.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Sau khi kiểm sát viên luận tội, luật sư bào chữa cho bị cáo Mùa A L: Nhất trí với đề nghị về tội danh nhưng đề nghị xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cụ thể: Trong quá trình điều tra, bị cáo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đồng thời, xem xét tình tiết bị cáo L đã khai mua ma túy cho bố bị cáo, từ đó cơ quan đã xác minh và khởi tố thêm bị cáo Mùa A D, giải quyết triệt để vụ án, không để bỏ lọt tội phạm, nên cần áp dụng tình tiết người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong việc giải quyết vụ án. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt từ 06 tháng đến 12 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố, và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Do nghiện ma túy nên ngày 03/6/2021, Mùa A D đã đưa 400.000VNĐ cho Mùa A L và Mùa A S đi mua trái phép chất ma túy cho D S dụng. Cùng ngày, Mùa A L và Mùa A S đã bị Tổ công tác Công an xã C, huyện Mai Sơn bắt quả tang và thu giữ 0,14 gam Heroine và 0,17 gam Methamphetamine. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định

19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 thì tổng khối lượng chất ma túy khi bắt quả tang bị cáo là 0,31 gam.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; phù hợp với kết luận giám định số 1079/KLMT ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Sơn La; phù hợp với các biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị can và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua tranh luận tại phiên tòa không có gì mâu thuẫn và không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Bị cáo Mùa A D S dụng Mùa A S và Mùa A L là người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy, đã có đầy đủ cơ sở kết luận các bị cáo Mùa A D và Mùa A L đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và Tòa án xét xử bị cáo Mùa A D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Mùa A L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và vai trò của từng bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, nhận thức rõ được việc mua bán, tàng trữ, S dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật pháp luật để phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Đặc biệt, bị cáo Mùa A D đã S dụng 02 con của mình là bị cáo L (16 tuổi 11 tháng 17 ngày) và Mùa A S (13 tuổi 03 tháng 11 ngày) vào việc mua ma túy để S dụng cho bản thân.

Xét thấy: Đây là vụ án có đồng phạm, cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để phân hóa vai trò của từng bị cáo, cụ thể: bị cáo Mùa A D là người chủ động đưa tiền cho con là Mùa A S và Mùa A L, yêu cầu các con đi mua ma túy cho mình S dụng. Do đó, bị cáo D đóng vai trò là người chủ mưu, xúi giục L phạm tội. Sau khi bị D xúi giục, Mùa A L đã tiếp nhận ý chí, trực tiếp đi mua ma túy và cất giữ ma túy trái phép. Do đó, Mùa A L là đồng phạm với vai trò là người giúp sức tích cực.

Vì vậy, khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng và vai trò của từng bị cáo trong vụ án.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, xét thấy: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày sơ thẩm, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sẽ được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng đối với các bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo Mùa A D có nhân thân xấu. Bị cáo đã từng đi cai nghiện bắt buộc 18 tháng theo quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 22/QĐ-TA ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Bị cáo đã chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính, sau khi trở về địa phương bị cáo vẫn tiếp tục S dụng ma túy.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định tương xứng với tính chất, vai trò của từng bị cáo trong vụ án mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định: Mùa A D là người nghiện ma túy, bản thân không có tài sản riêng gì có giá trị; Mùa A L không có tài sản gì có giá trị, gia đình thuộc hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng*:

Đối với 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và các mảnh nilon gói ma túy ban đầu là vật liên quan đến hành vi tàng trữ, không có giá trị S dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo vỏ màu trắng, vàng kèm theo 01 sim, đã qua S dụng cũ; số tiền 170.000VNĐ thu giữ của Mùa A L. Xét thấy, đây là tài sản của Mùa A S và Mùa A D, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Mùa A S chiếc điện thoại Vivo, trả lại cho Mùa A D số tiền 170.000VNĐ.

Đối với 01 xe máy (đã Sa thành loại xe thô) sơn, khung xe màu đen, số khung RMHWCH3UM7TK00509; không có số máy xe không gắn biển số đăng ký, đã qua S dụng cũ. Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Ngô Trung Hiếu, sinh năm 1989 trú tại Bản H, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Anh Hiếu không biết việc Mùa A L S dụng để đi mua ma túy, có yêu cầu xin lại tài sản. Do đó, cần trả lại chiếc xe máy cho anh Ngô Trung Hiếu.

[7] *Các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc số ma túy, Mùa A L và Mùa A S khai mua một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) tại bản Nong Mòn, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La (việc mua bán không có ai biết và chứng kiến). Do đó, Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn không có căn cứ để điều tra, xác minh mở rộng vụ án.

Đối với Mùa A S sinh ngày 23/02/2008, tính đến ngày 03/6/2021 S được 13 tuổi 03 tháng 10 ngày. Tổng khối lượng ma túy thu giữ của S và L là 0,31 gam thuộc Khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 là tội phạm nghiêm trọng. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 12 BLHS năm 2015, Mùa A S chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, ngày 03/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn đã trả tự do và giao S cho gia đình quản lý, giáo dục.

Về án phí: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã H, huyện Bắc Yên có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Mùa A D và Mùa A L phạm tội Tàng trữ trái pháp chất ma túy.

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 249; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Mùa A D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 03/6/2021).

Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 58; Điều 91, khoản 1 Điều 101; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017):

Xử phạt bị cáo Mùa A L 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 03/6/2021).

Không áp dụng hình bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành, bên trong chứa 02 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu và các mảnh nilon gói ma túy ban đầu.

Trả lại cho bị cáo Mùa A L 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo vỏ màu trắng, vàng kèm theo 01 si, đã qua S dụng cũ; trả cho bị cáo Mùa A D số tiền 170.000VNĐ.

Trả cho anh Ngô Trung Hiếu 01 xe máy (đã Sa thành loại xe thô) sơn, khung xe màu đen, số khung RMHWCH3UM7TK00509; không có số máy xe không gắn biển số đăng ký, đã qua S dụng cũ.

(Số lượng, khối lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng số 93/BB-CCTHADS ngày 18/8/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Báo cho các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mai Sơn;
- Công an huyện Mai Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện Mai Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tráng A Ténh